

Số: 162/TB-MTĐTTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2025

THÔNG BÁO

**Về việc Thông qua việc chốt danh sách cổ đông và Kế hoạch
tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần môi trường đô thị Thanh Trì

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần môi trường đô thị Thanh Trì

Mã chứng khoán: UTT

Trụ sở chính: Số 21 ngõ 405 đường Nguyễn Bặc, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 02436813647

2. Nội dung thông báo: Công bố thông tin chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Ngày chốt danh sách cổ đông 21/4/2025.

Trân trọng thông báo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT. *h*

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
CHỦ TỊCH HĐQT**



Đào Thanh Tùng

DANH SÁCH NGƯỜI SỞ HỮU CỔ PHẦN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ THANH TRÌ NĂM 2025

Tên chứng khoán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Thanh Trì
 Mã chứng khoán : UTT
 Mệnh giá giao dịch : 10.000 đồng/ cổ phần

Số	Họ và tên	Loại hình cổ phần	Số ĐKKSH	Loại hình lập hồ sơ	Ngày cấp	Nơi cấp	Quốc tịch	Địa chỉ	Điện thoại	Email	Một đường thông tin	Loại hình lập hồ sơ	Số ĐKKSH	Ngày cấp	Quốc tịch	Hạn chế				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
1	Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Hà Nội	3	0100105535	3	0	3	24/7/2019	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	234	Số 282 phố Kim Mã, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội	024 2382 32565		UTT	1	1,800,000					
2	Nguyễn Thị Thủy Ninh	1	011944130	3	0	4	17/10/2010	CATP Hà Nội	234	Số 591, Liên Ninh, Thanh Trì, Hà Nội	0912225753		UTT	1	57,300					Hạn chế đến 30/06/2023
3	Nguyễn Thị Thu Hương	1	001168000445	3	0	4	5/5/2016	Cục trưởng cục CSĐKKQL cư trú và DLQG về dân cư	234	KĐT Pháp Vân, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	0908295277		UTT	2	1,400					
4	Lương Thị Hương Thơm	1	011925664	3	0	2	24/5/2008	CATP Hà Nội	234	Tổ 14 Trần Phú - Hoàng Mai - Hà Nội	0982609788		UTT	1	600					
5	Lê Thị Hồng Hạnh	1	012570282	3	0	4	7/11/2002	CATP Hà Nội	234	Duyên Hà, Thanh Trì, Hà Nội	0982388930		UTT	1	63,000					
	Lê Thị Hồng Hạnh	1	012570282	3	0	4	7/11/2002	CATP Hà Nội	234	Duyên Hà, Thanh Trì, Hà Nội	0982388930		UTT	2	2,000					Hạn chế đến 30/06/2026
6	Vũ Thị Thủy Linh	1	013016560	3	0	4	26/1/2008	CATP Hà Nội	234	Phòng 214 Nơ 3, khu đô thị Pháp Vân, Hoàng Mai, Hà Nội	0914863884		UTT	2	2,000					Hạn chế đến 30/06/2026
7	Dương Vinh Thủy	1	011811192	3	0	2	27/11/2007	CATP Hà Nội	234	Số 21/đường số 2/Khu A, Nam Thanh Công, Hà Nội	0962825669		UTT	1	11,000					
	Dương Vinh Thủy	1	011811192	3	0	2	27/11/2007	CATP Hà Nội	234	Số 21/đường số 2/Khu A, Nam Thanh Công, Hà Nội	0962825670		UTT	2	2,000					Hạn chế đến 30/06/2026
8	Trần Anh Khoa	1	011415716	3	0	2	9/9/2004	CATP Hà Nội	234	Lưu Phái, Ngũ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	0968815388		UTT	1	500					
	Trần Anh Khoa	1	011415716	3	0	2	9/9/2004	CATP Hà Nội	234	Lưu Phái, Ngũ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	0968815389		UTT	2	1,000					Hạn chế đến 30/06/2021
9	Phùng Thị Kim Yến	1	012013885	3	0	4	11/3/2004	CATP Hà Nội	234	KĐT Pháp Vân, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	0983156182		UTT	1	200					
	Phùng Thị Kim Yến	1	012013885	3	0	4	11/3/2004	CATP Hà Nội	234	KĐT Pháp Vân, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	0983156182		UTT	2	2,000					Hạn chế đến 30/06/2026

Số	Họ và tên	Loại ĐKKSH	Số ĐKKSH	Loại hình kinh doanh	Số đăng ký	Ngày cấp	Nội cấp	Quốc tịch	Địa chỉ	Điện thoại	Email	Mã chứng khoán	Loại chứng khoán	Số lượng	Họ tên người đại diện	Số ĐKKSH người đại diện	Ngày cấp ĐKKSH người đại diện	Quốc tịch người đại diện	Hạn chế
10	Nguyễn Quyết	1	012148044	3	0	4	7/11/2009	CATP Hà Nội	234	Tập thể Ngân Hàng, Thanh Trì, Hà Nội	0988756759	UTT	1	30,900					
	Nguyễn Quyết	1	012148044	3	0	4	7/11/2009	CATP Hà Nội	234	Tập thể Ngân Hàng, Thanh Trì, Hà Nội	0988756759	UTT	2	2,000					Hạn chế đến 30/06/2026
11	Đặng Thị Phương Thảo	1	001183006397	3	0	2	31/3/2015	Cục trưởng cục CSDKQL cư trú và DLQG về dân cư	234	27D, Nguyễn Ngọc Nại, Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội	0989132083	UTT	1	10,900					
	Đặng Thị Phương Thảo	1	001183006397	3	0	2	31/3/2015	Cục trưởng cục CSDKQL cư trú và DLQG về dân cư	234	27D, Nguyễn Ngọc Nại, Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội	0989132083	UTT	2	2,000					Hạn chế đến 30/06/2026
12	Trương Văn Thực	1	011944021	3	0	4	18/5/2013	CATP Hà Nội	234	Lạc Thị, Ngọc Hối, Thanh Trì, Hà Nội	0988716990	UTT	1	500					
	Trương Văn Thực	1	011944021	3	0	4	18/5/2013	CATP Hà Nội	234	Lạc Thị, Ngọc Hối, Thanh Trì, Hà Nội	0988716990	UTT	2	1,000					Hạn chế đến 30/06/2021
13	Phạm Mạnh Cường	1	012230357	3	0	2	25/5/2013	CATP Hà Nội	234	Đông Trạch, Ngũ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	0904613858	UTT	1	11,500					
	Phạm Mạnh Cường	1	012230357	3	0	2	25/5/2013	CATP Hà Nội	234	Đông Trạch, Ngũ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	0904613858	UTT	2	2,000					Hạn chế đến 30/06/2026
14	Trần Thị Thơm	1	172796047	3	0	2	1/4/2006	CA Thanh Hóa	234	Khu phố 2, Thị trấn Thường Xuân, Thường Xuân, Thanh Hóa	0933864890	UTT	2	1,000					Hạn chế đến 30/06/2021
15	Đỗ Hồng Trang	1	012837728	3	0	2	22/2/2006	CATP Hà Nội	234	Tổ 30, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0363766443	UTT	1	100					
	Đỗ Hồng Trang	1	012837728	3	0	2	22/2/2006	CATP Hà Nội	234	Tổ 30, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0363766444	UTT	2	1,000					Hạn chế đến 30/06/2021
16	Trần Quốc Long	1	001070002611	3	0	4	3/12/2014	Cục trưởng cục CSDKQL cư trú và DLQG về dân cư	234	Khu X3, Tổ 5, Thị trấn Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội	Đã mất	UTT	1	900					
17	Nguyễn Tiến Đức	1	010758796	3	0	4	20/6/2005	CATP Hà Nội	234	Yên Phú, Liên Ninh, Thanh Trì, Hà Nội	0368752903	UTT	1	22,400					
18	Ngô Thị Hải Yến	1	B0041487	3	0	4	14/4/2010	Cục QL xuất nhập cảnh	234	Đông Trạch, Ngũ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	0966541369	UTT	1	1,200					
	Ngô Thị Hải Yến	1	B0041487	3	0	4	14/4/2010	Cục QL xuất nhập cảnh	234	Đông Trạch, Ngũ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	0966541369	UTT	2	2,000					Hạn chế đến 30/06/2026
19	Nguyễn Như Phúc	1	012358033	3	0	4	25/8/2008	CATP Hà Nội	234	417 Trương Định, Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội	0902179539	UTT	1	400					

Số	Họ và tên	Loại ĐKSH	Số ĐKSH	Loại hình cư trú	Số đăng ký	Ngày cấp	Nơi cấp	Quốc tịch	Địa chỉ	Số Điện thoại	Loại chứng khoán	Loại chức vụ	Số tương ứng	Họ tên người đại diện	Số ĐKSH người đại diện	Ngày cấp ĐKSH người đại diện	Quốc tịch người đại diện	Hạn chế
20	Nguyễn Đức Hà	1	012549226	3 0 4	12/7/2012	CATP Hà Nội	234	Vạn Phúc, Thanh Trì, Hà Nội		0988056572	UTT	2	2,000					Hạn chế đến 30/06/2026
21	Hầu Mạnh Cường	1	011066203	3 0 4	22/4/2011	CATP Hà Nội	234	317 C4, Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội		090154526	UTT	2	1,000					Hạn chế đến 30/06/2021
22	Nguyễn Ngọc Thắng	1	013715308	3 0 2	15/7/2004	CATP Hà Nội	234	Yên Ngưu, Tam Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội		0903292518	UTT	1	13,100					Hạn chế đến 30/06/2021
	Nguyễn Ngọc Thắng	1	013715308	3 0 2	15/7/2004	CATP Hà Nội	234	Yên Ngưu, Tam Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội		0903292518	UTT	2	1,000					Hạn chế đến 30/06/2021
23	Trịnh Khắc Hòa	1	012160053	3 0 4	21/11/2010	CATP Hà Nội	234	Linh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội		0983311128	UTT	2	2,000					Hạn chế đến 30/06/2026
24	Phan Thị Hạnh Quỳnh	1	040183000349	3 0 4	3/12/2015	Cục trưởng cục CSDKQL cư trú và DLQG về dân cư	234	Hưng Xuân, Hưng Nghiệp, Nghệ An		0977322286	UTT	1	600					Hạn chế đến 30/06/2021
25	Nguyễn Văn Bình	1	011428942	3 0 4	12/12/2005	CATP Hà Nội	234	Pháp Vân, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội		0986444270	UTT	2	1,000					Hạn chế đến 30/06/2021
26	Phạm Văn Thành	1	011625521	3 0 4	1/11/1988	CATP Hà Nội	234	Đông Trach, Ngũ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội		Đã mất	UTT	1	1,300					Hạn chế đến 30/06/2021
	Phạm Văn Thành	1	011625521	3 0 4	1/11/1988	CATP Hà Nội	234	Đông Trach, Ngũ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội		Đã mất	UTT	2	1,000					Hạn chế đến 30/06/2021
27	Nguyễn Văn Sinh	1	011804318	3 0 2	1/6/2013	CATP Hà Nội	234	Tư Liệt, Tam Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội		0912347210	UTT	1	1,200					Hạn chế đến 30/06/2021
28	Đặng Duy Hiền	1	012317907	3 0 2	10/3/2005	CATP Hà Nội	234	Duyên Hà, Thanh Trì, Hà Nội		0382037916	UTT	1	600					Hạn chế đến 30/06/2021
29	Nguyễn Tuấn Anh	1	012829746	3 0 4	28/10/2005	CATP Hà Nội	234	136 Khu Ga, Thị trấn Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội		0976556379	UTT	2	1,000					Hạn chế đến 30/06/2021
30	Đặng Mạnh Thắng	1	012540735	3 0 4	27/7/2002	CATP Hà Nội	234	Thôn 3, vạn Phúc, Thanh Trì, Hà Nội		0976044568	UTT	1	500					Hạn chế đến 30/06/2021
31	Nguyễn Đình Hòa	1	012560184	3 0 4	10/9/2002	CATP Hà Nội	234	Vĩnh Ninh, Vĩnh Quỳnh, Thanh Trì, Hà Nội		0386091571	UTT	2	1,000					Hạn chế đến 30/06/2021
32	Nguyễn Đức Trung	1	013353159	3 0 4	23/10/2010	CATP Hà Nội	234	Số 21, Ngõ 148/43 đường Ngọc Hồi, Thanh Trì, Hà Nội		0973761919	UTT	1	300					Hạn chế đến 30/06/2021
33	Vũ Thái Hoàng	1	001071002343	3 0 2	9/10/2014	Cục trưởng cục CSDKQL cư trú và DLQG về dân cư	234	Số 22, đường 19, Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội		0399619914	UTT	1	1,200					Hạn chế đến 30/06/2021

Số	Họ và tên	Đơn vị ĐKSH	Số ĐKSH	Loại hình chi trả	Số người nộp thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Quốc tịch	Địa chỉ	Điện thoại	Mã chứng khoán	Loại chứng khoán	Số chứng khoán	Họ tên người đại diện	Số ĐKSH người đại diện	Ngày cấp ĐKSH người đại diện	Quốc tịch người đại diện	Hạn chế
	Vũ Thái Hoàng	1	001071002343	3	0	2	9/10/2014	234	Số 22, đường 19, Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội	0399619914	UTT	2	1,000					Hạn chế đến 30/06/2021
34	Phùng Văn Hào	1	111515281	3	0	4	19/6/2012	234	Cẩm Lĩnh, Ba Vì, Hà Nội	0977494630	UTT	1	600					
35	Cung Mạnh Đạt	1	011867762	3	0	4	25/11/2010	234	Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội	0983216980	UTT	1	10,800					
	Cung Mạnh Đạt	1	011867762	3	0	4	25/11/2010	234	Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội	0983216980	UTT	2	2,000					Hạn chế đến 30/06/2026
36	Lương Văn Khánh	1	012127828	3	0	2	25/5/2007	234	Số 3 Ngách 115 Ngõ T5, đường Giải Phóng, Hoàng Mai, Hà Nội	0988366167	UTT	1	600					
37	Đặng Đình Oánh	1	011041525	3	0	4	23/4/2009	234	Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội	0986582896	UTT	1	1,400					
37	Đặng Đình Oánh	1	011041525	3	0	4	23/4/2009	234	Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội	0986582896	UTT	2	1,000					Hạn chế đến 30/06/2021
38	Nguyễn Văn Lộc	1	010559156	3	0	2	27/5/2011	234	Đại Lan, Duyên Hà, Thanh Trì, Hà Nội	0915319213	UTT	1	1,000					
39	Lục Tuấn Ngọc	1	011224600	3	0	2	8/6/2010	234	Yên Ngưu, Tam Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	0944287648	UTT	1	400					
40	Lê Minh Tuấn	1	013646547	3	0	2	11/7/2013	234	Số 5 Tổ 2 Quốc Bảo, Thanh Trì, Hà Nội	0966170075	UTT	2	1,000					Hạn chế đến 30/06/2021
41	Đinh Đức Chiến	1	012013319	3	0	2	10/7/2012	234	Vạn Phúc, Thanh Trì, Hà Nội	0982568066	UTT	2	1,000					Hạn chế đến 30/06/2021
42	Nguyễn Thị Việt Anh	1	012027712	3	0	2	21/5/2012	234	Phòng 203 KTT UBND huyện Thanh Trì, Văn Điển, Hà Nội	0989549069	UTT	1	21,100					
43	Nguyễn Văn Minh	1	012018714	3	0	2	22/8/2013	234	KTT 804, Liên Ninh, Thanh Trì, Hà Nội	0948295296	UTT	1	1,100					
44	Phan Kim Yên	1	010581401	3	0	4	19/12/2003	234	Tập thể tiểu đoàn 8, Thanh Trì, Hà Nội	0987876470	UTT	1	1,400					
45	Chu Thị Hòa	1	012579495	3	0	4	27/2/2003	234	Pháp Vân, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	0915216887	UTT	1	64,000					
46	Đặng Thị Kim Xuân	1	010618881	3	0	4	31/5/2010	234	Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội	0338753990	UTT	1	1,700					

SĐT	Họ và tên	Loại ĐKSH	Số ĐKSH	Loại hình cổ đông	Số đăng ký	Loại hình cổ đông	Nơi cấp	Quốc tịch	Địa chỉ	Điện thoại	Email	Mã chứng khoán	Loại chứng khoán	Số lượng	Họ tên người đại diện	Số ĐKSH người đại diện	Ngày cấp ĐKSH người đại diện	Quốc tịch người đại diện
47	Nguyễn Thị Quỳnh Năng	1	012549714	3	0	2	CATP Hà Nội	234	Đông Trì, Từ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	0385089097		UTT	1	800				
48	Lê Thị Văn Anh	1	111998755	3	0	2	CATP Hà Nội	234	Tuy Lộc, Cẩm Khê, Phú Thọ	0366658959		UTT	1	700				
49	Nguyễn Thị Thủy Nga	1	011810009	3	0	2	CATP Hà Nội	234	Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội	0977144606		UTT	1	1,000				
50	Hà Thị Phương	1	012160200	3	0	4	CATP Hà Nội	234	Tổ 19, Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội	0336551379		UTT	1	900				
51	Nguyễn Thị Huyền	1	168846026	3	0	2	CA Tỉnh Hà Nam	234	Phù Vân - Phù Lý - Hà Nam	0353182899		UTT	1	600				
52	Nguyễn Quốc Tuấn	1	0128405107	3	0	4	CATP Hà Nội	234	Liên Ninh, Thanh Trì, Hà Nội	0986353333		UTT	1	508,400				
53	Trần Thị Kim Thúy	1	012018676	3	0	4	CATP Hà Nội	234	Duyên Hà, Thanh Trì, Hà Nội	0912751677		UTT	1	2,000				
54	Đậu Minh Lâm	1	013208806	3	0	4	CATP Hà Nội	234		0913031881		UTT	1	313,900				
	Tổng cộng													3,000,000				

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2025

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CHỦ TỊCH

* Loại chứng khoán :

- 1 - CK phổ thông
- 2 - CK hạn chế chuyển nhượng
- 3 - CK ưu đãi biểu quyết
- 4 - CK ưu đãi cổ tức không biểu quyết
- 5 - CK ưu đãi hoàn lại không biểu quyết
- 6 - CK ưu đãi khác không biểu quyết

* Bộ phận :

- 1 - Ban quản lý công ty
- 2 - Cán bộ nhân viên
- 3 - Cổ đông nhà nước
- 4 - Không thuộc bộ phận nào

* Loại hình cổ đông :

- 3 - Cá nhân trong nước
- 4 - Cá nhân nước ngoài
- 5 - Pháp nhân trong nước
- 6 - Pháp nhân nước ngoài

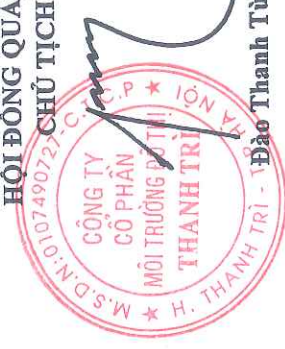
* Quốc tịch : Ghi mã số

* Loại ĐKSH :

- 1 - Chứng minh thư
- 2 - Passport
- 3 - Giấy phép đăng ký kinh doanh
- 4 - Chứng thư khác

* Sáng lập viên :

- 0 - Không phải sáng lập viên
- 1 - Sáng lập viên



Đào Thanh Tùng